UBND TỈNH KIÊN GIANG
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 128/QĐ-SNNPTNT

Kiên Giang, ngày 19 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt danh sách đủ điều kiện, tiêu chuẩn vào vòng 2 kỳ xét tuyển viên chức năm vào các đơn vị sự nghiệp năm 2023

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 6/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nội vụ, ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Kế hoạch số 104/KH-SNNPTNT ngày 15/11/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc tuyển dụng viên chức năm 2023;

Xét đề nghị của Hội đồng xét tuyển viên chức năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này danh sách đủ điều kiện, tiêu chuẩn vào vòng 2 kỳ xét tuyển viên chức vào các đơn vị sự nghiệp năm 2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn *(có danh sách kèm theo)*.

Điều 2. Hội đồng xét tuyển viên chức năm 2023 và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- BGĐ Sở NN-PTNT;
- Như Điều 2;
- Lưu: VT; TCCB.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
TỈNH KIÊN GIANG

Lê Hữu Toàn

UBND TỈNH KIÊN GIANG
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN VÀO VÒNG 2 KỲ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC VÀO CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 128 /QĐ-SNNPTNT ngày 19 /02/2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Quê quán	Dân tộc	Trình độ				Dự thi ngạch	Đối tượng ưu tiên (nếu có)	Vị trí việc làm	Vị trí công tác	Ghi chú
		Nam	Nữ			Chuyên môn	Năm tốt nghiệp	Ngoại ngữ	Tin học					
I. Trung tâm Khuyến nông														
1	Nguyễn Thị Diệu		03/11/1986	Giồng Riềng-Kiên Giang	Kinh	Đại học Luật	2020	Chứng chỉ B Anh văn	UDCNTT cơ bản	01.003		Phụ trách công tác Tổ chức, Hành chính Tổng hợp	Phòng Hành chính-Tổng hợp	
2	Văn Thị Ngọc Hạnh		09/6/1989	Chợ Mới, An Giang	Kinh	Đại học Luật	2011	Chứng chỉ C Anh văn	Chứng chỉ C Tin học	01.003		Phụ trách công tác Tổ chức, Hành chính, Tổng hợp	Phòng Hành chính-Tổng hợp	
3	Trần Thị Tú Quyên		14/6/1997	Rạch Giá, Kiên Giang	Kinh	Đại học Luật	2020	Chứng chỉ B Anh văn	UDCNTT cơ bản	01.003		Phụ trách công tác Tổ chức, Hành chính, Tổng hợp	Phòng Hành chính-Tổng hợp	
4	Mai Hoàng Thành	24/11/1993		Long Mỹ, Hậu Giang	Kinh	Đại học Luật	2022	Chứng chỉ B Anh văn	Chứng chỉ B Tin học	01.003		Phụ trách công tác Tổ chức, Hành chính, Tổng hợp	Phòng Hành chính-Tổng hợp	
5	Trương Thị Ngọc Yến		09/4/1993	Châu Thành-Kiên Giang	Kinh	Đại học Luật	2015	Chứng chỉ B Anh văn	Chứng chỉ A tin học	01.003	Người dân tộc thiểu số	Phụ trách công tác Tổ chức, Hành chính Tổng hợp	Phòng Hành chính-Tổng hợp	
6	Võ Chí Hậu	07/04/2000		Hòn Đất-Kiên Giang	Kinh	Đại học Nuôi trồng thủy sản	2022	Chứng nhận ngoại ngữ A2	UDCNTT cơ bản	V.03.09.26		Phụ trách công tác hướng dẫn kỹ thuật Khuyến nông-Khuyến ngư ở xã, phường, thị trấn	Tổ kinh tế kỹ thuậtk nông nghiệp xã Bình Giang	
7	Nguyễn Thị Hương		02/10/1993	TP. Hà Tĩnh-Hà Tĩnh	Kinh	Đại học Bảo vệ thực vật	2015			V.03.09.26		Phụ trách công tác hướng dẫn kỹ thuật Khuyến nông-Khuyến ngư ở xã, phường, thị trấn	Tổ kinh tế kỹ thuật nông nghiệp xã Cửa Dương	
8	Đặng Hồ Anh Thư		16/9/1997	Gò Quao, Kiên Giang	Kinh	Đại học Nông học	2019	Chứng chỉ A2 Anh văn	UDCNTT cơ bản			Phụ trách công tác hướng dẫn kỹ thuật Khuyến nông-Khuyến ngư ở xã, phường, thị trấn	Tổ kinh tế kỹ thuật nông nghiệp xã Cửa Dương	
9	Đinh Thị Thúy Kiều		10/4/1985	Tân Hiệp-Kiên Giang	Kinh	Đại học Nuôi trồng thủy sản	2011	Chứng chỉ B Anh văn	Chứng chỉ A tin học	V.03.09.26		Phụ trách công tác hướng dẫn kỹ thuật Khuyến nông-Khuyến ngư ở xã, phường, thị trấn	Tổ kinh tế kỹ thuật nông nghiệp xã Hòa An	
10	Nguyễn Thị Chúc Lam		21/12/2000	Vĩnh Thuận-Kiên Giang	Kinh	Đại học Nuôi trồng thủy sản	2022	Chứng nhận ngoại ngữ đầu ra	UDCNTT cơ bản	V.03.09.26		Thực nghiệm, sản xuất và cung ứng giống, cây trồng, thủy sản	Trại thực nghiệm và SX giống thủy sản Thứ 6 Biển, An Biên	
11	Phạm Hoàng Liêm	08/9/1989		U Minh Thượng-Kiên Giang	Kinh	Bác sỹ Thú y	2022	Chứng chỉ B Anh văn	UDCNTT cơ bản	V.03.09.26	Sĩ quan dự bị	Phụ trách công tác hướng dẫn kỹ thuật Khuyến nông-Khuyến ngư ở xã, phường, thị trấn	Tổ kinh tế kỹ thuật nông nghiệp xã Vĩnh Bình Nam	
12	Trần Thanh Nguyên	06/6/1999		Vĩnh Thuận-Kiên Giang	Kinh	Đại học Khoa học đất	2023			V.03.09.26		Phụ trách công tác hướng dẫn kỹ thuật Khuyến nông-Khuyến ngư ở xã, phường, thị trấn	Tổ kinh tế kỹ thuậtk nông nghiệp xã Thạnh Phước	
13	Vũ Thị Xuân Nhường		28/6/1999	Hòn Đất, Kiên Giang	Kinh	Đại học Nông học	2021	Chứng chỉ A Anh văn	UDCNTT cơ bản	V.03.09.26		Thực nghiệm, sản xuất và cung ứng giống, cây trông, thủy sản	Trại thực nghiệm sản xuất lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản 296, Hòn Đất	
14	Bùi Nhật Thành	28/9/1999		Gò Quao-Kiên Giang	Kinh	Đại học Nông học	2023			V.03.09.26		Phụ trách công tác hướng dẫn kỹ thuật Khuyến nông-Khuyến ngư ở xã, phường, thị trấn	Tổ kinh tế kỹ thuật nông nghiệp xã Ngọc Thành	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Quê quán	Dân tộc	Trình độ				Dự thi ngạch	Đối tượng ưu tiên (nếu có)	Vị trí việc làm	Vị trí công tác	Ghi chú
		Nam	Nữ			Chuyên môn	Năm tốt nghiệp	Ngoại ngữ	Tin học					
II. Chi cục Trồng trọt và BVTV														
1	Đỗ Thái Bình	09/6/1993		Giồng Riềng, Kiên Giang	Kinh	Đại học Nông học	2015	Chứng chỉ B Anh văn	Chứng chỉ B Tin học	V.03.01.02		Điều tra sâu bệnh, nắm bắt tình hình dịch hại	Trạm Trồng trọt và BVTV huyện An	
2	Hồng Huy Dinh	27/10/1981		Rạch Giá-Kiên Giang	Kinh	Đại học Trồng trọt	2006	Chứng chỉ A Anh văn	Chứng chỉ B tin học	V.03.01.02		Điều tra sâu bệnh, nắm bắt tình hình dịch hại	Trạm Trồng trọt và BVTV huyện An	
3	Nguyễn Hiếu Dũng	7/12/1999		Long Xuyên-An Giang	Kinh	Đại học Bảo vệ thực vật	2021	Chứng chỉ A2 Anh văn	UDCNTT cơ bản	V.03.01.02		Điều tra sâu bệnh, nắm bắt tình hình dịch hại	Trạm Trồng trọt và BVTV huyện An Biên	
4	Phù Cơ Khánh	27/6/2000		Rạch Giá-Kiên Giang	Kinh	Đại học Khoa học cây trồng	2023			V.03.01.02		Điều tra sâu bệnh, nắm bắt tình hình dịch hại	Trạm Trồng trọt và BVTV huyện An	
III. Ban Quản lý rừng Kiên Giang														
1	Danh Dạng	16/11/1993		Châu Thành, Kiên Giang	Khmer	Đại học Luật	2018	Chứng chỉ B Anh văn	UDCNTT cơ bản	V.03.10.29	Người dân tộc thiểu số	Quản lý, sử dụng và bảo vệ rừng	Trạm Quản lý và bảo vệ rừng huyện Kiên Lương	
2	Trần Văn Hoài	208/1991		Giồng Riềng, Kiên Giang	Kinh	Đại học Luật	2023			V.03.10.29		Quản lý, sử dụng và bảo vệ rừng	Trạm Quản lý và bảo vệ rừng huyện Kiên Lương	
3	Trần Thanh No	06/3/1996		Hòn Đất-Kiên Giang	Kinh	Đại học Luật	2021			V.03.10.29		Quản lý, sử dụng và bảo vệ rừng	Trạm Quản lý bảo vệ rừng Hòn Đất	
4	Trần Thị Quang		24/2/1993	Long Mỹ, Hậu Giang	Kinh	Đại học Luật	2018	Chứng chỉ A Anh văn	UDCNTT cơ bản	V.03.10.29		Quản lý, sử dụng và bảo vệ rừng	Trạm Quản lý và bảo vệ rừng huyện Kiên Hải	
5	Nguyễn Quốc Tuấn	04/9/1984		Giồng Riềng-Kiên Giang	Kinh	Đại học Luật	2023	Chứng chỉ B Anh văn	UDCNTT cơ bản	V.03.10.29	Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc	Quản lý, sử dụng và bảo vệ rừng	Trạm Quản lý bảo vệ rừng Kiên Hải	
6	Lê Minh Tiến	26/5/1996		Kiên Lương, Kiên Giang	Kinh	Đại học Luật	2017			V.03.10.29		Quản lý, sử dụng và bảo vệ rừng	Trạm Quản lý và bảo vệ rừng thành phố Hà Tiên	
IV. Chi cục Chăn nuôi và Thú y														
1	Trần Thái An	06/9/1996		Tiền Hải, Thái Bình	Kinh	Trung cấp Thú y	2021	Chứng chỉ B1 Anh văn	Chứng chỉ B tin học	V.03.04.12	Hoàn thành nghĩa vụ CAND	Chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản kiêm vận hành hệ thống quan trắc môi trường	Trạm Quan trắc, xét nghiệm và Thú y cộng đồng	
2	Trương Thị Mỹ Tiên		26/4/1996	Tân Hiệp - Kiên Giang	Kinh	Cao đẳng Dịch vụ thú y	2023	UDCNTT cơ bản		V.03.04.12		Chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản kiêm vận hành hệ thống quan trắc môi trường	Trạm Quan trắc, xét nghiệm và Thú y cộng đồng	
3	Danh Vàng	01/02/1992		Giồng Riềng-Kiên Giang		Cao đẳng Chăn nuôi	2018			V.03.04.12		Chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản kiêm vận hành hệ thống quan trắc môi trường	Trạm Quan trắc, xét nghiệm và Thú y cộng đồng	
4	Trần Văn Cẩn	16/10/1988		An Minh-Kiên Giang	Kinh	Kỹ sư Thú y	2018	Chứng chỉ B Anh văn	Chứng chỉ B tin học	V.03.04.11		Kiểm soát giết mổ, kiểm dịch vận chuyển động vật, sản phẩm động vật	Trạm Chăn nuôi và Thú y thành phố Hà Tiên	
5	Nguyễn Minh Toàn	20/11/1991		Ứng Hòa, Hà Nội	Kinh	Bác sĩ Thú y	2021	Chứng chỉ B Anh văn	Chứng chỉ A tin học	V.03.04.11		Kiểm soát giết mổ, kiểm dịch vận chuyển động vật, sản phẩm động vật	Trạm Chăn nuôi và Thú y thành phố Hà Tiên	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Quê quán	Dân tộc	Trình độ				Dự thi ngạch	Đối tượng ưu tiên (nếu có)	Vị trí việc làm	Vị trí công tác	Ghi chú
		Nam	Nữ			Chuyên môn	Năm tốt nghiệp	Ngoại ngữ	Tin học					
6	Nguyễn Hữu Trung	18/7/1996		Hà Tiên, Kiên Giang	Kinh	Cao đẳng Dịch vụ thú y	2018			V.03.04.12		Chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản kiêm vận hành hệ thống quan trắc môi trường	Trạm Chăn nuôi và Thú y thành phố Hà Tiên	
7	Trần Lương Huấn Hữu	03/6/1993		Châu Thành - Kiên Giang	Kinh	Đại học Thú y	2017			V.03.04.11		Kiểm soát giết mổ, kiểm dịch vận chuyển động vật, sản phẩm động vật	Trạm Chăn nuôi và Thú y huyện An Minh	
8	Châu Hồng Nghi		15/6/2006	An Minh-Kiên Giang	Kinh	Cao đẳng Thú y	2023			V.03.04.12		Chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản kiêm vận hành hệ thống quan trắc môi trường	Trạm Chăn nuôi và Thú y huyện An Minh	
9	Tạ Duy Phương	26/10/2001		An Minh-Kiên Giang	Kinh	Đại học Nuôi trồng thủy sản	2023	Chứng nhận đạt chuẩn đầu	UDCNTT cơ bản	V.03.04.11		Kiểm soát giết mổ, kiểm dịch vận chuyển động vật, sản phẩm động vật	Trạm Chăn nuôi và Thú y huyện An Minh	
10	Nguyễn Văn Thái	13/3/1996		An Biên-Kiên Giang	Kinh	Cao đẳng Chăn nuôi	2022			V.03.04.12		Chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản kiêm vận hành hệ thống quan trắc môi trường	Trạm Chăn nuôi và Thú y huyện An Minh	
11	Châu Mai Thảo		23/6/1988	An Minh, Kiên Giang	Kinh	Đại học Nuôi trồng thủy sản	2013	Chứng chỉ B Anh văn	Chứng chỉ B tin học	V.03.04.11		Kiểm soát giết mổ, kiểm dịch vận chuyển động vật, sản phẩm động vật	Trạm Chăn nuôi và Thú y huyện An Minh	
12	Nguyễn Văn Mưu	09/08/1983		Tân Hiệp-Kiên Giang		Trung cấp Chăn nuôi và Thú y	2004	Chứng chỉ B Anh văn	Chứng chỉ A tin học	V.03.04.12		Chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản kiêm vận hành hệ thống quan trắc môi trường	Trạm Chăn nuôi và Thú y huyện An Biên	
13	Huỳnh Phương Tây	06/01/1988		Giồng Riềng-Kiên Giang		Trung cấp Chăn nuôi Thú y	2010			V.03.04.12		Chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản kiêm vận hành hệ thống quan trắc môi trường	Trạm Chăn nuôi và Thú y huyện An Biên	
14	Nguyễn Chí Nguyện	09/10/1997		U Minh Thượng, Kiên Giang	Kinh	Trung cấp Thú y	2019			V.03.04.12		Chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản kiêm vận hành hệ thống quan trắc môi trường	Trạm Chăn nuôi và Thú y huyện Kiên Lương	
15	Nguyễn Hồng Tho		07/7/1987	Giồng Riềng, Kiên Giang	Kinh	Bác sĩ Thú y	2022	Chứng chỉ B1 Anh văn	UDCNTT cơ bản	V.03.04.11		Kiểm soát giết mổ, kiểm dịch vận chuyển động vật, sản phẩm động vật	Trạm Chăn nuôi và Thú y thành phố Phú Quốc	